

Số: **344/2021/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 02 tháng 07 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 91 quyển số 01/2011 đăng ký ngày 26/5/2011 tại UBND thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nay là phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 221/2021/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Ngô Minh H, sinh năm 1982

- Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1985

Cùng nơi ĐKKHKT: phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/6/2021, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Minh H và chị Đỗ Thị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh H và chị D có 02 con chung là cháu Ngô Minh H, sinh ngày 21/10/2011 và cháu Ngô Minh H, sinh ngày 17/7/2013. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu H và cháu H do chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh H và chị D tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Minh H và chị Đỗ Thị D.

- Về con chung: Anh H và chị D có 02 con chung là cháu Ngô Minh H, sinh ngày 21/10/2011 và cháu Ngô Minh H, sinh ngày 17/7/2013. Giao cháu H và cháu H cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H được đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh H và chị D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0042639, ngày 24/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang